

MA TRẬN KỸ NĂNG NGÀNH QUAN HỆ CÔNG CHÚNG

(Ban hành theo Quyết định số 510/QĐ-SIU ngày 12 tháng 12 năm 2023
của Hiệu trưởng Trường Đại học Tư thực Quốc tế Sài Gòn)

1. Mức độ đáp ứng của mục tiêu chương trình đào tạo với mục tiêu giáo dục đại học, tầm nhìn, sứ mạng của trường.

(Mức độ đáp ứng: Mức 1: Thấp; Mức 2: Trung bình; Mức 3: Cao)

Mục tiêu chương trình đào tạo	Mục tiêu Giáo dục đại học	Tầm nhìn của trường	Sứ mạng của trường
PO1: Vận dụng kiến thức khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, triết học, chính trị và pháp luật vào trong lĩnh vực Quan hệ công chúng.	3	2	2
PO2: Có kiến thức chuyên ngành tốt để phân tích, dự báo, đánh giá, lập kế hoạch và thực thi công việc thuộc chức năng Quan hệ công chúng trong bối cảnh toàn cầu hóa.	3	3	3
PO3: Có kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, biết phát hiện, giải quyết vấn đề và ra quyết định.	3	3	3
PO4: Sử dụng thành thạo tiếng Anh và tin học trong hoạt động chuyên môn, nghiên cứu và cuộc sống.	3	3	3
PO5: Tôn trọng pháp luật, chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng và nhà nước, có ý thức trách nhiệm với xã hội.	3	3	3
PO6: Có đạo đức nghề nghiệp, tự tin, chủ động, tác phong làm việc chuyên nghiệp.	3	3	3

Ghi chú:

1. Mục tiêu giáo dục (Luật giáo dục đại học):

Mục tiêu giáo dục nhằm phát triển toàn diện con người Việt Nam có đạo đức, tri thức, văn hóa, sức khỏe, thẩm mỹ và nghề nghiệp; có phẩm chất, năng lực và ý thức công dân; có lòng yêu nước, tinh thần dân tộc, trung thành với lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; phát huy tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân; nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và hội nhập quốc tế.

2. *Tầm nhìn của Trường:*

Trường Đại học Quốc tế Sài Gòn hướng đến là trường đại học quốc tế hàng đầu Việt Nam theo xu hướng giáo dục toàn cầu.

3. *Sứ mạng của Trường:*

Xây dựng môi trường giáo dục tiên phong, tôn trọng sự khác biệt và đa văn hóa, Trường Đại học Quốc tế Sài Gòn đào tạo ra những lãnh đạo và công dân có ích cho xã hội, đẩy mạnh nghiên cứu gắn liền thực tiễn, rèn luyện năng lực chuyên môn và hun đúc những nguyên tắc đạo đức trong mỗi sinh viên.

2. **Ma trận mục tiêu và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo**

Mục tiêu của CTĐT	Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo								
	Kiến thức			Kỹ năng			Năng lực tự chủ và trách nhiệm		
	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
PO1	x			x			x		
PO2		x	x		x	x		x	
PO3	x			x	x	x			x
PO4					x	x	x		
PO5	x	x	x	x			x	x	x
PO6		x	x		x	x	x	x	x

3. **Ma trận đáp ứng giữa chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo so với yêu cầu giữa chuẩn đầu ra trong khung trình độ quốc gia**

Khung trình độ quốc gia		Chuẩn đầu ra của CTĐT (PLO)
Kiến thức	Kiến thức thực tế vững chắc, kiến thức lý thuyết sâu, rộng trong phạm vi của ngành đào tạo	PLO2

Khung trình độ quốc gia		Chuẩn đầu ra của CTĐT (PLO)
	Kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, khoa học chính trị và pháp luật	PLO1
	Kiến thức về công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu công việc	PLO1
	Kiến thức về lập kế hoạch, tổ chức và giám sát các quá trình trong một lĩnh vực hoạt động cụ thể	PLO3
	Kiến thức cơ bản về quản lý, điều hành hoạt động chuyên môn	PLO3
Kỹ năng	Kỹ năng cần thiết để có thể giải quyết các vấn đề phức tạp	PLO4
	Kỹ năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác	PLO4
	Kỹ năng phản biện, phê phán và sử dụng các giải pháp thay thế trong điều kiện môi trường không xác định hoặc thay đổi	PLO5
	Kỹ năng đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm	PLO4
	Kỹ năng truyền đạt vấn đề và giải pháp tới người khác tại nơi làm việc; chuyên tải, phổ biến kiến thức, kỹ năng trong việc thực hiện những nhiệm vụ cụ thể hoặc phức tạp	PLO4 PLO5
	Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam	PLO6
Mức tự chủ và trách nhiệm	Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm	PLO7
	Tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân	PLO8 PLO9



Khung trình độ quốc gia		Chuẩn đầu ra của CTĐT (PLO)
	Lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động	PLO9

4. Ma trận đáp ứng giữa các môn học và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

MÔN HỌC	Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo								
	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
I. KHỐI KIẾN THỨC ĐẠI CƯƠNG									
Lý luận chính trị									
Triết học Mác – Lênin/ Philosophy of Marxism and Leninism	R						R	I	R
Kinh tế chính trị Mác – Lênin/ Political Economics of Marxism and Leninism	R						R	I	R
Chủ nghĩa xã hội khoa học/ Scientific Socialism	R						R	I	R
Tư tưởng Hồ Chí Minh/ Ho Chi Minh Thought	R						R	I	R
Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam/ History of The Communist Party of Vietnam	R						R	I	R
Khoa học – Văn hóa									
Bắt buộc									
Viết luận Anh/ English Composition	R					R	R	I	
Pháp luật đại cương/ General Laws	I						R	R	I
Cơ sở văn hóa Việt Nam/ Fundamentals of Vietnamese Culture	I	I		I	I		I	I	I
Phương pháp nghiên cứu khoa học/ Scientific Research Methods	I	R		I	I		R	R	R
Xã hội học đại cương/ Introduction to Sociology	I	I		R	R		I	I	I
Môi trường và con người Environment and Human	I	I		R	R		I	I	
Tự chọn									
Các vấn đề xã hội đương đại/ Social Issues in Today's Society	I	I		R	R		R	R	I
Giao tiếp đa văn hóa/ Cross-Cultural Communication	I	I		I	I		R	R	I
Kinh tế học đại cương/ Introduction to Economics		I		R			R	R	R

MÔN HỌC	Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo								
	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
Introduction to Economics									
Mỹ học đại cương/ Introduction to Aesthetics	I	R		R	R		R	R	R
Tâm lý học đại cương/ General Psychology	I				I		I	I	I
Tiếng Việt thực hành/ Vietnamese Practice	I			R	R		I	I	I
Tiếng Anh									
English Proficiency 1	R				R	R,A	R		
English Proficiency 2	R				R	M,A	R		
English Proficiency 3	R				R	M,A	R		
Tin học									
Công cụ xử lý hình ảnh/ Image Processing Tools	R		R			R	R		
Công cụ Quản lý dự án/ Project Management Tools	R		R			R	R		
Công cụ Phân tích trực quan & Dữ liệu/ Data Analytics and Visualization Tools	R		R			R	R		
II. KIẾN THỨC GIÁO DỤC CHUYÊN NGHIỆP									
Kiến thức cơ sở ngành									
Nhập môn Truyền thông/ Introduction to Communications		R	R		R		R	R	R
Marketing cơ bản/ Fundamentals of Marketing		I		R	R	R	M	M	M
Nhập môn Quan hệ công chúng/ Introduction to Public Relations		I	R,A	I	I		R	R	R
Đạo đức và pháp luật nghề nghiệp/ Professional Ethics and Law of PR	R		R,A	R	R	R	R	R	R
Quản trị học/ Fundamentals of Management		I,A	R,A	R,A	R		R,A	R	R
Văn hóa doanh nghiệp/ Corporate Culture		I	R		R	R	M	M	M
Kiến thức chuyên ngành									
Bắt buộc									
Giao tiếp trong quan hệ công chúng/ Communication Skill for PR		R	R	R	R		M	M	M
PR nội bộ và cộng đồng/ PR in-house and PR mass		I	R	M		M	R	R	R
Kỹ năng viết trong Quan hệ công chúng/ Writing Skill for		R	R,A	R	R		R	R	M


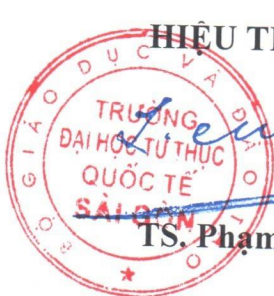
MÔN HỌC	Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo								
	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
PR									
Phân tích dữ liệu truyền thông/ Media Data Analysis		R	R,A	R	R,A		R	R	R
Photoshop		I	R	R		R	R	R	M
Nhiếp ảnh và quay phim/ Photography and Movies		I	R	R		R	R	R	R
Phỏng vấn và trả lời phỏng vấn/ Communication Skills Interview Questions and Answer		R	R	R	R,A	R	M	M	M
Sản xuất chương trình phát thanh và truyền hình/ Production of radio-television programs		R	I	R	R		M	M	M
Hoạch định chiến lược và quản trị chương trình PR/ PR Project Management		I,A	R	R	R		R	R	R
Tổ chức sự kiện và lễ hội/ Events and Festivals Planning		I	R	R	R		R	R	R
Quảng cáo/ Advertising		I	R	R	R		R	R	R
Xây dựng và quản trị thương hiệu Brand & Brand Management		I	R,A	R	R		R	R	R
Quản trị khủng hoảng truyền thông/ Communication Crisis Management		R	R,A	R	R		R	R	M
Tự chọn									
Nghệ thuật đàm phán và thương lượng/ Negotiation Skill		I	R	R	R		R	R	M
Truyền thông số/ Digital Media		R	R		R	R	R	R	M
Truyền thông doanh nghiệp/ Corporate Communication		I	R	R	R		R	R	M
Trình bày sản phẩm truyền thông/ Communication Products		I	R	R	R		M	M	R
Dẫn chương trình/ Master Ceremonies		I	R		R	R	R	R	R
Nghệ vụ ngoại giao/ Diplomatic Protocol and Etiquette		I	R	R	R	R	R	R	R
Thực tập và khoá luận tốt nghiệp									
Thực tập tốt nghiệp/ Graduation Internship	R	R	R	R,A	R	R	R	M	M
Khoá luận tốt nghiệp/ Graduation Thesis	R	R	R	M	M	R	M	M	M

MÔN HỌC	Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo								
	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9
III. CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH									
Bắt buộc, không tích lũy									
Giáo dục quốc phòng/ Defense Education	R						R	I	
Giáo dục thể chất / Physical Education	M						R	R	

Ghi chú: Đánh giá mức độ đóng góp, hỗ trợ của các học phần vào việc đạt được các PLO theo một trong ba mức: **I** (Introduced), **R** ((Reinforced), **M** (Mastery):

- **Mức I (Introduced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO ở mức giới thiệu/bắt đầu;
- **Mức R (Reinforced):** Học phần có hỗ trợ đạt được PLO ở mức nâng cao hơn mức giới thiệu/bắt đầu. Ở học phần này, người học có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế,...;
- **Mức M (Mastery):** Học phần hỗ trợ mạnh mẽ người học đạt được PLO ở mức thành thục/thành thạo;

Học phần cốt lõi - A (Assessed): Học phần bắt buộc hỗ trợ tối đa việc đạt được các PLO. Đây là học phần có ý nghĩa tiên quyết đối với ngành đào tạo chính trong một chương trình, cần được thu thập dữ liệu để đo lường đánh giá mức người học đạt được PLO. Trong bảng ma trận, học phần cốt lõi được ký hiệu M,A hoặc R,A hoặc I,A.

HIỆU TRƯỞNG 

 TS. Phạm Quý Ty

P. TRƯỞNG KHOA

 PGS.TS. Hoàng Văn Việt 

